

Số: /YCBG-BVTT
V/v thư mời cung cấp báo giá
hoá chất, vật tư y tế năm 2025.

Nghệ An, ngày tháng 05 năm 2025

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam.

Bệnh viện Tâm thần Nghệ An có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu hàng hoá: mua hoá chất, vật tư y tế cho Bệnh viện Tâm thần Nghệ An năm 2025. Nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá:

- Tên chủ đầu tư : **Bệnh viện Tâm thần Nghệ An**
- Địa chỉ : Đường Hồ Tông Thốc - Xóm 15 - Xã Nghi Phú - TP Vinh - Nghệ An.

- Điện thoại: 02383 518 093

- Email: bvtnghean@gmail.com

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

- Bà: Lê Thị Hậu - Chức vụ: P. Phòng KHTH&VTYT

- Số điện thoại: 0342699804 - Email: haule1990.bvttna@gmail.com

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp hoặc qua bưu điện tại địa chỉ: Phòng văn thư - Bệnh viện Tâm thần Nghệ An. Địa chỉ: Đường Hồ Tông Thốc - Xóm 15 - Xã Nghi Phú - TP Vinh - Nghệ An.

- Nhận qua Địa chỉ email: haule1990.bvttna@gmail.com

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 7h30 ngày 21/05/2025 đến trước 16h30 ngày 30/05/2025.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực báo giá: Tối thiểu 150 ngày, kể từ ngày 30/05/2025.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục: (Phụ lục 01 đính kèm).

2. Địa điểm cung cấp hàng hoá: Bệnh viện Tâm thần Nghệ An. Địa chỉ: Đường Hồ Tông Thốc - Xóm 15 - Xã Nghi Phú - TP Vinh - Nghệ An. Yêu cầu báo

giá gồm chi phí vận chuyển, bảo hiểm, bảo quản và toàn bộ các loại thuế, phí liên quan.

3. Bảng giá:

- Mẫu theo phụ lục 02 gửi kèm.
- Đơn vị có đủ trình độ, năng lực, kinh nghiệm có thể báo giá trọn gói. Thông số kỹ thuật của các mặt hàng Báo giá tối thiểu bằng thông số kỹ thuật nêu trên.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Ban Giám đốc;
- Website Bệnh viện;
- Lưu VT, KHTH.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Đức Toàn

PHỤ LỤC 01:

(Kèm theo yêu cầu báo giá số: /YCBG-BVTT ngày tháng 05 năm 2025
của Bệnh viện Tâm thần Nghệ An)

Stt	Tên hàng hoá	Thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
1	Băng chỉ thị nhiệt	Băng chỉ thị tiếp xúc cho gói dụng cụ tiệt khuẩn bằng hơi nước kích thước: 24mm x 55m	Cuộn	10
2	Phim khô 10x12	Kích thước 10x12", phim có độ nhạy quang học ≥ 3.2 , sử dụng tương thích máy in phim kỹ thuật số Agfa. Đạt tiêu chuẩn ISO13485	Tờ	1.000
3	Phim khô 8x10	Kích thước 8x10", phim có độ nhạy quang học ≥ 3.2 , sử dụng tương thích máy in phim kỹ thuật số Agfa. Đạt tiêu chuẩn ISO13485	Tờ	2.000
4	Giấy điện tim	Yêu cầu: giấy in nhiệt có kẻ ô, kích thước 110mm x 140mm x 200 tờ	Tập	180
5	Kít chẩn đoán viêm gan	Độ nhạy: 95,16%; Độ đặc hiệu: 99,95%; Phương pháp: xét nghiệm sắc ký miễn dịch dòng bên; Thời gian cho kết quả: 15 phút; Điều kiện bảo quản: 2-30° C	Test	500
6	Test HIV	Thông số kỹ thuật: Độ nhạy: HIV-1 Positive 100%; HIV-2 Positive 100%; HIV-1 Subtype A-G 100%; HIV-1 Group O 100%; Europe 100%; North America 100%; Asia 100%; Africa 99.91%; Đặc tính: Over-all 99.75%; Phương pháp: Lateral flow; Thời gian cho kết quả: 15 phút; Điều kiện bảo quản: 2-30°C.	Test	500
7	Test ma túy 4 chân	Test thử ma túy 4 trong 1	Test	600
8	Que thử nước tiểu 10 thông số	Các chỉ số đo: Glucose, Bilirubin, Ketone, pH, Blood, Nitrite, Protein, Urobilinogen, Leukocyte, SG; Dải đo của các chỉ số:	Test	1.500

		Protein: 15-30mg/dL albumin Blood: 0.015-0.062mg/dL hemoglobin Leukocyte: 5-15 Nitrite: 0.06-0.1mg/dL nitrite ion Glucose: 75-125mg/dL Ketone: 5-10mg/dL acetoacetic acid pH: 4.6- 8.0 SG: 1.001-1.035 Bilirubin: 0.4-0.8mg/dL Urobilinogen: 0.2EU/dL		
9	Isotonac (Hóa chất Celltac α)	Hóa chất pha loãng hồng cầu: - Trạng thái vật lí: chất lỏng - Độ pH: 7,35 đến 7,55 - Tính tan: tan trong nước - Thành phần: 2- Hydroxymethyl-2-nitro-1,3-propanediol, 0,01% Sodium Chloride, muối EDTA, Sulfate, đệm TRIS	Lít	90
10	Isotonac (Hóa chất Celltac Es)	Hóa chất pha loãng hồng cầu: - Trạng thái vật lí: chất lỏng - Độ pH: 7,35 đến 7,55 - Tính tan: tan trong nước - Thành phần: 2- Hydroxymethyl-2-nitro-1,3-propanediol, 0,01% Sodium Chloride, muối EDTA, Sulfate, đệm TRIS	Lít	90
11	Hemolynac 3N (Hóa chất Celltac Es)	Hóa chất phá vỡ hồng cầu: - Trạng thái vật lí: chất lỏng - Mùi: nhẹ - Màu: Đen Tính tan: tan trong nước. Tương thích với máy huyết học Celltac Es	Can	3
12	Hemolynac.5 (Hóa chất Celltac Es)	Hóa chất phá vỡ hồng cầu: - Trạng thái vật lí: chất lỏng - Mùi: nhẹ - Màu: Đen Tính tan: tan trong nước. Tương thích với máy huyết học Celltac Es	Can	3

13	Cleanac.3 (Hóa chất Celltac Es) 620	Hóa chất rửa máy: - Trạng thái vật lí: chất lỏng - Màu: đen - Mùi: nhẹ - Độ pH: 7,7 đến 8,3 - Tính tan: tan trong nước Quy cách: 5 Lít/Can.	Lít	3
14	Máu chuẩn huyết học (Mức thấp)	Dùng để kiểm chuẩn máy phân tích huyết học Trạng thái vật lí: chất lỏng Màu: đỏ sẫm Độ pH: 7.0 tới 9.0 Tính tan: tan trong nước Thành phần: Hồng cầu người, bạch cầu bị kích thích và tiểu cầu của động vật có vú Nhiệt độ bảo quản: 2 đến 8°C Độ ổn định sau khi mở nắp: 14 ngày	Lọ	5
15	Máu chuẩn huyết học (Mức trung bình)	Dùng để kiểm chuẩn máy phân tích huyết học Trạng thái vật lí: chất lỏng Màu: đỏ sẫm Độ pH: 7.0 tới 9.0 Tính tan: tan trong nước Thành phần: Hồng cầu người, bạch cầu bị kích thích và tiểu cầu của động vật có vú Nhiệt độ bảo quản: 2 đến 8°C Độ ổn định sau khi mở nắp: 14 ngày	Lọ	5
16	Máu chuẩn huyết học (Mức cao)	Dùng để kiểm chuẩn máy phân tích huyết học Trạng thái vật lí: chất lỏng Màu: đỏ sẫm Độ pH: 7.0 tới 9.0 Tính tan: tan trong nước Thành phần: Hồng cầu người, bạch cầu bị kích thích và tiểu cầu của động vật có vú Nhiệt độ bảo quản: 2 đến 8°C Độ ổn định sau khi mở nắp: 14 ngày	Lọ	5

17	Ống nghiệm xanh	nhựa PP dẻo đảm bảo bộ ly tâm tốt, nắp xanh dương, có nhãn ghi tên bệnh nhân, trên nhãn có vạch lấy mẫu định mức. Sử dụng chất kháng đông EDTA; Nhựa PP 5ml; KT: 12 x 75mm; Dung tích máu tiêu chuẩn: 2ml.	Cái	2.000
18	Ống nghiệm đen	nhựa PP dẻo đảm bảo bộ ly tâm tốt, nắp đen, có nhãn ghi tên bệnh nhân, trên nhãn có vạch lấy mẫu định mức. Sử dụng chất kháng đông heparin; Nhựa PP 5ml; KT: 12 x 75mm; Dung tích máu tiêu chuẩn: 2ml.	Cái	2.000
19	Ure E	Tương thích với dòng máy sinh hóa máu tự động XL-200.	Hộp	3
20	Cre E	Tương thích với dòng máy sinh hóa máu tự động XL-200.	Hộp	3
21	GOTE	Tương thích với dòng máy sinh hóa máu tự động XL-200.	Hộp	3
22	GPT E	Tương thích với dòng máy sinh hóa máu tự động XL-200.	Hộp	3
23	Bilirubin E	Tương thích với dòng máy sinh hóa máu tự động XL-200	Hộp	4
24	Acid Uric E	Tương thích với dòng máy sinh hóa máu tự động XL-200.	Hộp	4
25	Cholesterol E	Tương thích với dòng máy sinh hóa máu tự động XL-200.	Hộp	4
26	Triglycerid E	Tương thích với dòng máy sinh hóa máu tự động XL-200.	Hộp	4
27	Protein E	Tương thích với dòng máy sinh hóa máu tự động XL-200.	Hộp	4
28	Glucose E	Tương thích với dòng máy sinh hóa máu tự động XL-200.	Hộp	4
29	Erba Norm	Tương thích với dòng máy sinh hóa máu tự động XL-200.	Hộp	5
30	Erba Path	Tương thích với dòng máy sinh hóa máu tự động XL-200	Hộp	5
31	XL – Wash	Tương thích với dòng máy sinh hóa máu tự động XL-200	Hộp	5
32	XL - Multical	Tương thích với dòng máy sinh hóa máu tự động XL-200.	Hộp	5

33	Cống sinh hóa XL - 200	Phù hợp với máy xét nghiệm sinh hóa XL-200 (Do Ấn Độ sản xuất năm 2019) Đóng gói: 500 cái/túi	Cái	500
34	Đầu côn xanh	Đầu côn xanh 1000ul, màu xanh, có khóa hoặc không khóa. Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485	Cái	1.000
35	Ống Eppendorf 1.5ml	Nhựa trong suốt, có nắp đậy, có vạch chia rõ ràng, không có bavia. Thang chia $\leq 0,5$ ml. Đủ thể tích 1,5ml	Cái	2.000
36	Presept	Thành phần: Natri Dichloroisocyanurate khan 50%, Adipic Acid 24%, các thành phần khác 27,5%	Viên	100
37	Ống nghiệm nước tiểu	Nhựa PP, ống 10ml, 1.6 x 10cm, có nắp đậy	Cái	1.000
38	Dung dịch sát khuẩn tay nhanh	Dung dịch sát khuẩn tay nhanh chứa cồn thành phần: Hoạt chất: Ethanol 73.5% (w/w), Isopropanol 2.5% (w/w), Chlorhexidine digluconate 0,5% (w/w). Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016. Quy cách: Chai 500ml	Chai	100
39	Dây thở oxy	Các cỡ XS, S, M, L. Dây dẫn 2 nhánh, có chiều dài ≥ 2 m được sản xuất từ chất liệu nhựa PVC nguyên sinh. Tiêu chuẩn GMP-FDA, EN ISO 13485:2016-TUV, ISO 9001:2015	Cái	50
40	Sonde nelaton các số	Chất liệu: Được sản xuất từ cao su tự nhiên và được phủ qua một lớp silicone không độc hại, không gây kích ứng; Thân ống mềm mại; Được tiệt trùng và đóng gói riêng lẻ từng cái; chiều dài từ 270mm-400mm.; Đạt tiêu chuẩn ISO13485	Cái	100

PHỤ LỤC 02:

(Kèm theo yêu cầu báo giá số: /YCBG-BVTT ngày tháng 05 năm 2025
của Bệnh viện Tâm thần Nghệ An)

BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện Tâm thần Nghệ An.

Trên cơ sở yêu cầu báo giá số ..., ngày ... tháng ... năm ... của Bệnh viện Tâm thần Nghệ An, chúng tôi ... (ghi tên, địa chỉ của Công ty; trường hợp nhiều Công ty cùng tham gia trong một báo giá (gọi là liên doanh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên doanh).

Báo giá cho hàng hoá như sau:

TT	Tên hàng hoá	Thông số kỹ thuật	Nước SX	Năm SD	ĐV	SL	Đơn giá

1. Giá trên đã bao gồm tất cả các chi phí vận chuyển, bảo hiểm, bảo quản liên quan và các loại thuế, phí theo quy định của pháp luật.

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: Tối thiểu 150 ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm 2024.

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

- Thông tin liên hệ người làm báo giá: (Thông tin liên hệ của người trực tiếp làm báo giá).

....., ngày.... tháng....năm....

**Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà
cung cấp**

(Ký tên, đóng dấu)